

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ THANH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07 /2019 /HSST
Ngày 11/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tiến Dũng;

Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lục Đại Cương;

- Ông Lê Văn Lâm;

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Thanh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh tham gia phiên tòa:
bà Mai Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Như thanh, tỉnh Thanh Hóa, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07 ngày 28 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Công Cha L - sinh ngày 17/01/2000, tại Thanh Hóa. Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: khu phố H N, thị trấn B S, huyện N T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Công H - đã chết; Con bà: Vũ Thị T - sinh năm 1958; Bị cáo chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 08/01/2016 bị TAND huyện Như Thanh áp dụng Biện pháp xử lý đưa vào trường giáo dưỡng, thời gian là 18 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong quyết định trở về địa phương ngày 30/6/2017. Danh bản số: 51, do Công an huyện Như Thanh lập ngày 19/12/2018. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/12/2018. Ngày 24/12/2018 bị áp dụng biện pháp tạm giữ; ngày 27/12/2018 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên Tòa.

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Xuân L - sinh năm 1987; trú tại: K p 3, thị trấn B S, huyện N T, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt có lý do;

2. Chị Lê Thị N - sinh năm 1987; trú tại: khu phố H N, thị trấn B S, huyện N T, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/12/2018, lúc 20h CQ CSĐT Công an huyện Như Thanh nhận được tin báo của chị Lê Thị N - sinh năm 1987 ở khu phố H N, thị trấn B S, huyện N T, tỉnh Thanh Hóa báo cáo về việc gia đình bị kẻ gian trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM - biển kiểm soát 36 M5 - 013.69 dựng ở trước cổng nhà. Ngay sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã tiến hành điều tra, xác minh. Quá trình điều tra xác định, đối tượng trộm cắp là Phan Công Cha L - sinh ngày 17/01/2000, trú tại khu phố H N, thị trấn B S, huyện N T, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan ĐT đã triệu tập Phan Công Cha L đến làm việc và đối tượng thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Cơ quan Điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Cha L. Cụ thể, vào khoảng 19 giờ ngày 16/12/2018, Phan Công Cha L trên đường đi chơi từ khu phố V L 1, thị trấn B S về nhà ở khu phố H N, khi đi đến trước cổng nhà chị Lê Thị N, sinh năm 1987 ở khu phố H N, thị trấn B S, N T phát hiện có 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM biển kiểm soát 36 M5 - 013.69 đang dựng trước cổng nhà chị N. Quan sát xung quanh không có người nên Cha L đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe nói trên. Cha L lén lút đi lại chỗ chiếc xe máy, dùng chìa khóa xe máy mang theo người để mở ổ khóa điện của xe rồi dắt bộ theo hướng đi về xã Phú Nhuận, đi được khoảng 50 m thì lên xe nổ máy rồi điều khiển chiếc xe chạy về hướng xã Phú Nhuận đi Nông Cống, mục đích là tìm nơi tiêu thụ xe vừa trộm cắp được. Khi đi đến khu phố H T, thị trấn B S, huyện N T do lo sợ bị phát hiện nên Cha L đã đem chiếc xe giấu vào khu vực bãi cát gần hiên nhà ông Hoàng Huy T - SN: 1967 ở khu phố H N, thị trấn B S, huyện N T, tỉnh Thanh Hóa, sau đó đi về nhà. Nhận được tin báo của bị hại, Công an huyện Như Thanh đã tổ chức lực lượng tiến hành điều tra, xác minh và được ông Trứ giao nộp lại chiếc xe của gia đình chị N bị mất trộm. Liên quan đến chiếc xe, ông Trứ trình bày: sau khi đi đám cưới về phát hiện chiếc xe lạ ở gần nhà mình nhưng không có người ở đó nên ông đã báo cáo và giao nộp cho cơ quan Công an.

Ngày 19/12/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Như Thanh đã có kết luận chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, màu sơn nâu, BKS: 36M5 - 013.69, số khung: 05AY042123, số máy: 08E1342063 đã qua sử dụng, tại thời điểm trộm cắp có giá trị là: 12.000.000 (mười hai triệu) đồng.

Tiếp đó, vào khoảng 17 giờ 25 phút ngày 24/12/2018 khi đi ngang qua Ủy ban nhân dân huyện Như Thanh, Phan Công Cha L phát hiện trong sân Ủy ban khu vực trước phòng làm việc của Phòng văn hóa huyện có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 36F1 - 7884. Quan sát xung quanh không thấy có người, Phan Công Cha L đã nảy sinh ý định trộm cắp rồi

lén lút đi lại chỗ chiếc xe, dùng chìa khóa mang theo người mở khóa điện và lên xe, nổ máy chạy xuống sân vận động huyện Như Thanh. Một lúc sau Phan Công Cha L điều khiển chiếc xe trộm cắp được chạy về thị trấn Nông Công theo hướng xã Phú Nhuận. Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày khi đi đến khu vực thôn E S, xã P N, huyện N Th thì Phan Công Cha L bị lực lượng Công an bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, biển kiểm soát 36F1 - 7884 là tài sản của anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 1987, trú tại K P 3, thị trấn B S, huyện N T.

Ngày 27/12/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Như Thanh đã có kết luận, chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, màu sơn nâu, BKS: 36F1 - 7884 đã qua sử dụng, tại thời điểm trộm cắp có giá trị là: 21.000.000 (*hai một triệu*) đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Phan Công Cha L đã trộm cắp là 33.000.000 (*ba triệu*) đồng.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Cha L còn khai nhận vào tối ngày 15/12/2018 đã thực hiện hành vi trộm cắp một chiếc xe máy khác cũng tại khu phố H N, thị trấn B S, huyện N T, chiếc xe của gia đình ông Lê Văn T, sinh năm 1964. Cụ thể, vào tối ngày 15/12/2018 Cha L đi từ nhà ra hướng quốc lộ 45 khi qua nhà ông T phát hiện chiếc xe nhãn hiệu LISOHAKA biển kiểm soát 36L4 - 5149 để trong sân nhà ông T, gần cổng ra vào, quan sát xung quanh không có người Phan Công Cha L đã lấy trộm chiếc xe đó mang đi tìm nơi tiêu thụ nhưng không tiêu thụ được. Đến đêm cùng ngày Cha L đã đem chiếc xe đó đến khu vực Đài tưởng niệm liệt sỹ huyện Như Thanh cất giấu để hôm sau quay lại lấy. Đến sáng ngày hôm sau gia đình ông T đã tìm được và mang chiếc xe đó về nhà. Ngày 17/12/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh nhận được báo cáo của ông Lê Văn T về sự việc trên và ông Trọng đã giao nộp chiếc xe bị mất trộm tối ngày 15/12/2018 để phục vụ công tác điều tra. Theo kết luận định giá của hội đồng định giá tài sản huyện Như Thanh xác định giá trị của chiếc xe ông T tại thời điểm bị mất là 1.300.000 (*một triệu ba trăm nghìn*) đồng. Hành vi này của Phan Công Cha L đã bị Công an huyện Như Thanh xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 21/QĐ-XLVPHC ngày 12/02/2019.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, truy tố bị cáo Phan Công Cha L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Cha L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Xử phạt:

Phan Công Cha L từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được giao trả xong cho người bị hại, họ không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện Như Thanh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi đó đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về tội danh, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận của Hội đồng định giá và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: trong khoảng thời gian từ ngày 16/12/2018 đến ngày 24/12/2018, bị cáo Phan Công Cha L đã lợi dụng sơ hở, vắng người, lén lút thực hiện 02 (hai) lần trộm cắp tài sản, tổng trị giá 33.000.000 (*ba ba triệu*) đồng.

Lần 1, vào khoảng 19 giờ ngày 16/12/2018, Cha L trộm cắp của gia đình chị Lê Thị N - sinh năm 1987 ở khu phố H N, thị trấn B S, huyện Như Thanh một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, biển kiểm soát 36M5 - 013.69, trị giá chiếc xe là 12.000.000 (*mười hai triệu*) đồng;

Lần 2, ngày 24/12/2018, Cha L trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Dream, biển kiểm soát 36F1 - 7884 để trong khuôn viên trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Như Thanh. Chiếc xe này là của anh Nguyễn Xuân L - sinh năm 1987, trú tại K P 3, thị trấn B S, huyện N T, trị giá chiếc xe là 21.000.000 (*hai một triệu*) đồng .

Đối với lần Phan Công Cha L trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu LISOHAKA biển kiểm soát 36L4 - 5149 vào tối ngày 15/12/2018 tại khu phố H N, thị trấn B S, huyện N T của gia đình ông Lê Văn T có giá trị 1.300.000 (*một triệu ba trăm nghìn*) đồng, do không thuộc trường hợp quy định từ điểm a đến điểm đ khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự mà bị xử phạt hành chính. Nhưng là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Phan Công Cha L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 mà Viện kiểm sát truy tố là đúng.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây hoang mang, lo lắng trong cuộc sống bình thường của nhân dân. Nên cần xử phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc bằng hình phạt tù nhằm răn đe, đáp ứng cho việc phòng ngừa tội phạm trong tình hình hiện nay.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 2 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Nhân thân: ngày 08/01/2016 bị TAND huyện Như Thanh áp dụng Biện pháp xử lý đưa vào trường giáo dưỡng thời gian 18 tháng, về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra giao trả đầy đủ cho những người bị hại, tại phiên tòa hôm nay người bị không có yêu cầu gì nên không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Phan Công Cha L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố**, bị cáo Phan Công Cha L, phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Phan Công Cha L 24 (*hai bốn*) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 24/12/2018.

Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Công Cha L phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể

từ ngày tổng đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Như Thanh;
- Công an huyện Như Thanh;
- THADS huyện Như Thanh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Dũng